

**PHỤ LỤC SỐ 01:****NỘI DUNG, ĐỊNH MỨC CHI ÁP DỤNG CHO CÁC KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG, TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG VÀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI CÁC MÔN VĂN HÓA CẤP TỈNH***( Kèm theo Nghị quyết số /2022/NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2022 của HĐND tỉnh Hải Dương)*

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Định mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
	<b>Định mức chi tiền công quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH</b>			
	Mức 1	Người/ngày		
	Mức 2	Người/ngày		
	Mức 3	Người/ngày		
	Mức 4	Người/ngày		
<b>A</b>	<b>CHI CHO CÔNG TÁC RA ĐỀ THI</b>			
<b>I</b>	<b>Xây dựng ngân hàng câu hỏi thi (bao gồm cả câu hỏi trắc nghiệm và tự luận)</b>			
1	Chi tiền công thuê chuyên gia định cỡ câu trắc nghiệm			
	- Chủ trì	Người/ngày	600	
	- Các thành viên	Người/ngày	400	
2	Chi tiền công xây dựng và phê duyệt ma trận đề thi và bản đặc tả đề thi			
	- Chủ trì	Người/ngày	600	
	- Các thành viên	Người/ngày	400	
3	Chi tiền công soạn thảo câu hỏi thô	Câu	56	
4	Chi tiền công rà soát, chọn lọc, thẩm định và biên tập câu hỏi	Câu	48	
5	Chi tiền công chỉnh sửa câu hỏi sau thử nghiệm	Câu	40	
6	Chi tiền công chỉnh sửa lại các câu hỏi sau khi thử nghiệm đề thi	Câu	28	
7	Chi tiền công rà soát, lựa chọn và nhập các câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi thi theo hướng chuẩn hóa (được quản lý trên phần mềm máy tính)	Câu	8	
<b>II</b>	<b>Ra đề thi</b>			
1	Chi tiền công xây dựng và phê duyệt ma trận đề thi và bản đặc tả đề thi			
	- Chủ trì	Người/ngày	600	
	- Các thành viên	Người/ngày	400	
2	Chi tiền công ra đề đề xuất đối với đề thi tự luận (áp dụng cho các môn thi không có ngân hàng câu hỏi thi)			
2.1	Thi chọn học sinh giỏi và môn thi chuyên vào lớp 10 THPT chuyên	Đề	600	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Định mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
2.2	Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đại trà	Đề	360	
3	Chi tiền công ra đề thi chính thức và dự bị có kèm theo đáp án, biểu điểm			
3.1	Thi chọn học sinh giỏi và môn thi chuyên vào lớp 10 THPT chuyên	Người/ngày	750	
3.2	Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đại trà			
	- Đề trắc nghiệm	Người/ngày	600	
	- Đề tự luận	Người/ngày	600	
4	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Hội đồng/Ban ra đề thi			
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	600	
	- Phó chủ tịch Hội đồng	Người/ngày	450	
	- Ủy viên, Thư ký, Bảo vệ vòng trong (24/24h)	Người/ngày	350	
	- Ủy viên, thư ký, phục vụ, Công an, Bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	200	
5	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Hội đồng/Ban in sao đề			
	- Chủ tịch Hội đồng/Trưởng Ban in sao đề	Người/ngày	600	
	- Phó chủ tịch Hội đồng/Phó Trưởng Ban in sao đề	Người/ngày	450	
	- Ủy viên, Thư ký, Công an, Bảo vệ, Nhân viên phục vụ làm việc cách ly	Người/ngày	350	
	- Nhân viên phục vụ, Công an, Bảo vệ vòng ngoài và thành viên bộ phận vận chuyển đề thi	Người/ngày	200	
<b>B</b>	<b>CHI CHO CÔNG TÁC TỔ CHỨC THI VÀ CHẤM THI</b>			
<b>I</b>	<b>Tổ chức thi</b>			
1	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Ban chỉ đạo thi			
	- Trưởng ban	Người/ngày	600	
	- Phó Trưởng ban	Người/ngày	450	
	- Ủy viên, Thư ký	Người/ngày	350	
2	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Hội đồng/Ban coi thi			
	- Chủ tịch Hội đồng/Trưởng Ban	Người/ngày	600	
	- Phó chủ tịch Hội đồng/Phó Trưởng Ban	Người/ngày	450	
	- Ủy viên, Thư ký, Giám thị	Người/ngày	350	
	- Công an, Bảo vệ, Nhân viên phục vụ và thành viên bộ phận kiểm tra lập danh sách thi	Người/ngày	200	
3	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Ban/Tổ làm phách			
	- Trưởng Ban	Người/ngày	600	

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Định mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
	- Phó Trưởng Ban	Người/ngày	450	
	- Ủy viên, Thư ký, Công an, Bảo vệ, Nhân viên phục vụ làm việc cách ly	Người/ngày	350	
	- Nhân viên phục vụ, Công an, Bảo vệ vòng ngoài	Người/ngày	200	
<b>II</b>	<b>Chấm thi</b>			
1	Chi tiền công cho các chức danh là thành viên Hội đồng/Ban chấm thi (bao gồm cả Ban chấm phúc khảo, Ban chấm thẩm định bài thi)			
	- Chủ tịch Hội đồng/Trưởng Ban	Người/ngày	600	
	- Phó chủ tịch Hội đồng/Phó Trưởng Ban	Người/ngày	450	
	- Ủy viên, Thư ký, Kỹ thuật viên	Người/ngày	350	
	- Nhân viên phục vụ, Công an, Bảo vệ	Người/ngày	200	
2	Chi tiền công chấm bài thi (bao gồm cả chấm phúc khảo, chấm thẩm định bài thi)			
2.1	Chấm bài thi tự luận			
	- Thi tốt nghiệp THPT	Người/ngày	600	
	- Thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT đại trà	Người/ngày	600	
	- Thi chọn học sinh giỏi và môn thi chuyên vào lớp 10 THPT chuyên	Người/ngày	600	
2.2	Chấm bài thi trắc nghiệm	Người/ngày	600	
<b>III</b>	<b>Chi tiền công cho các thành viên làm công tác thanh tra</b>			
1	Trưởng đoàn thanh tra	Người/ngày	600	
2	Thành viên Đoàn thanh tra	Người/ngày	350	
3	Thanh tra viên độc lập	Người/ngày	450	

1. Mức chi quy định trên được thực hiện cho những ngày thực tế làm việc trong thời gian chính thức tổ chức các kỳ thi. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong một ngày thì chỉ được hưởng một mức thù lao cao nhất.

2. Định mức tiền công trên được áp dụng theo mức lương cơ bản tối thiểu 1.490.000đ. Định mức trên sẽ được điều chỉnh khi mức lương cơ bản tối thiểu được điều chỉnh theo quy định của Nhà nước.

3. Khi các văn bản dẫn chiếu để áp dụng tại quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Đối với các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa cấp huyện có nội dung công việc tương tự: áp dụng mức chi bằng 80% định mức quy định trên.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

**PHỤ LỤC SỐ 02:**

**NỘI DUNG, ĐỊNH MỨC CHI ÁP DỤNG CHO CÔNG TÁC TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG HỌC SINH THAM DỰ CÁC KỲ THI OLYMPIC KHU VỰC VÀ QUỐC TẾ CÁC MÔN VĂN HÓA**

(Kèm theo Nghị quyết số: /2022/NQ-HĐND ngày tháng 4 năm 2022 của HĐND tỉnh Hải Dương)

Số TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Định mức chi (1.000 đồng)	Ghi chú
	<b>CHI CHO CÔNG TÁC TẬP HUẤN CÁC ĐỘI TUYỂN</b>			
1	Tiền công xây dựng đề cương chi tiết cho chương trình tập huấn	Người/ngày	750	
2	Tiền công dịch tài liệu tham khảo (nếu có)	Trang	150	
3	Tiền công cho cán bộ phụ trách lớp tập huấn	Người/ngày	450	

1. Mức chi quy định trên được thực hiện cho những ngày thực tế làm việc. Trường hợp một người làm nhiều nhiệm vụ khác nhau trong một ngày thì chỉ được hưởng một mức thù lao cao nhất.

2. Khi các văn bản dẫn chiếu để áp dụng tại quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**